

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 169/GP-UBND

Sơn La, ngày 24 tháng 01 năm 2018

10/1/2018
nó

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA	
Số: 1333	ĐẾN
Ngày: 30.01.18	
Chuyển: pho. T.M.N.	

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

-hc': BGD

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 02/2009/TT-BTNMT ngày 19/3/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 20/12/2017 của Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 78/TTr-STNMT ngày 19/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc Châu (địa chỉ: Tiểu khu cơ quan, thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La) xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Suối nhỏ tại tiểu khu 77, thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu.

2. Vị trí xả nước thải: Tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 104^0 , múi chiều 3^0 :

- Cửa xả nước thải sau hệ thống xử lý: $X = 2305789$; $Y = 570274$.

- Vị trí nước thải chảy vào suối: $X = 2305798$; $Y = 570276$.

3. Phương thức xả thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24 giờ/ngày.

5. Lưu lượng xả nước thải:

- Trung bình: $156,8 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$, tương đương $6,53 \text{ m}^3/\text{giờ}$.

- Lớn nhất: $196,0 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$, tương đương $8,17 \text{ m}^3/\text{giờ}$.

6. **Chất lượng nước thải:** Giới hạn các thông số và nồng độ các chất ô nhiễm chính có trong nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận không vượt quá Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT cột B, cụ thể như bảng sau:

STT	Thông số	Đơn vị	Giá trị giới hạn (QCVN 40:2011/BTNMT cột B, $K_q = 0,9$; $K_f = 1,1$)
1	Nhiệt độ	$^{\circ}\text{C}$	40
2	Màu	Pt-Co	150
3	pH	-	5,5 đến 9
4	TSS	mg/l	99
5	BOD ₅	mg/l	49,5
6	COD	mg/l	148,5
7	Cu	mg/l	1,98
8	Zn	mg/l	2,97
9	Fe	mg/l	4,95
10	Cd	mg/l	0,099
11	As	mg/l	0,099
12	Hg	mg/l	0,0099
13	Pb	mg/l	0,495
14	Amoni (tính theo N)	mg/l	9,9
15	Tổng photpho (tính theo P)	mg/l	5,94
16	Tổng nitơ	mg/l	39,6
17	Sunfua	mg/l	0,495
18	Clorua	mg/l	990
19	Tổng xianua	mg/l	0,099
20	Tổng phenol	mg/l	0,495
21	Coliform	MPN/100ml	5000

7. Thời hạn của giấy phép: 07 năm (*bảy năm*) kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc Châu:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này. Mọi nội dung thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các yêu cầu cụ thể sau đây:

a) Thực hiện quan trắc định kỳ lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận. Nội dung quan trắc bao gồm: Vị trí, lưu lượng nước thải, chất lượng nước thải và chất lượng nước nguồn tiếp nhận, tần suất quan trắc. Cụ thể:

- Nước thải sau khi xử lý:

+ Vị trí: 01 điểm tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải tập trung.

+ Lưu lượng: Lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng nước thải sau khi xử lý, trước khi xả ra môi trường.

+ Tần suất quan trắc 3 tháng/lần theo quy định tại Điều 25, Phụ lục 10 Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 và Phụ lục 5.1 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thông số quan trắc theo QCVN 40:2011/BTNMT.

- Nước nguồn tiếp nhận: 01 điểm tại suối tiểu khu 77 sau vị trí tiếp nhận nước thải của Xưởng chế biến sữa thanh trùng. Tần suất 6 tháng/lần, phân tích 18 thông số như Báo cáo xả nước thải vào nguồn nước trong hồ sơ cấp phép, kết quả phân tích so sánh với giới hạn cho phép tại QCVN 08-MT:2015/BTNMT cột B₁.

Kết quả quan trắc phải đặc trưng cho chất lượng nước thải và chất lượng nước nguồn tiếp nhận (*thời điểm lấy mẫu phải đúng thời điểm xả nước thải, phương pháp lấy mẫu và phân tích phải đúng theo tiêu chuẩn quy định và do đơn vị có chức năng đảm nhiệm*).

b) Thu gom, xử lý nước thải theo đúng thiết kế trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải sau xử lý luôn đạt qui định tại khoản 6 Điều 1 Giấy phép này trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận. Trường hợp có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu qui định thì phải ngừng ngay việc xả nước thải để khắc phục.

c) Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép.

d) Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên môi trường về các vấn đề có liên quan tới xả nước thải vào nguồn nước. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng ngừa, khắc phục sự cố trong quá trình xả nước thải vào nguồn nước. Báo cáo kịp thời với UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới môi trường nguồn nước do hoạt động xả thải gây ra.

đ) Hằng năm (trước ngày 15/12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Giấy phép này.

Điều 3. Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. /

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Mộc Châu;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La;
- Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải